

Số: /SNN&PTNT-PTNT
V/v đề xuất bố trí vốn hỗ trợ HTX nông
nghiệp trong kế hoạch đầu tư công
trung hạn 2021-2025

Thanh Hoá, ngày tháng 9 năm 2020

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa;
- Liên minh hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa.

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được Công văn số 5291/SKHĐT-QH ngày 08/9/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề xuất bố trí vốn hỗ trợ hợp tác xã trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025; Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo đề xuất danh mục các chương trình, dự án cần bố trí vốn hỗ trợ HTX nông nghiệp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 như sau:

I. Căn cứ xây dựng chương trình, dự án

- Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

- Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

- Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20 tháng 4 năm 2015 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững;

- Kế hoạch số 204-KH/TU ngày 03/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Thanh Hóa thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khoá IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

- Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 29/7/2020 của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động thực hiện Kế hoạch số 204-KH/TU ngày 03/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khoá IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

- Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025.

II. Nội dung các chương trình, dự án

Cơ sở tính toán: Các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp: Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 – 2020, Quyết định 4752/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về phê duyệt Đề án phát triển, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2015 - 2020 hết hiệu lực trong năm 2020. Để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX nông nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; Sở Nông nghiệp và PTNT đang xây dựng Đề án “Phát triển, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025”, do đó cần tập trung bố trí nguồn lực để thực hiện các mục tiêu của Chương trình hỗ trợ phát triển HTX và đáp ứng kinh phí thực hiện Đề án.

1. Hỗ trợ xây dựng mô hình HTX kiểu mới

- *Đối tượng hỗ trợ:* Các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp (gọi chung là HTX nông nghiệp) trên địa bàn tỉnh.

- *Điều kiện hỗ trợ:* HTX nông nghiệp có thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm bền vững.

- *Số lượng tham gia:* 50 HTX (10 HTX/năm)

- *Nội dung hỗ trợ:* Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ sản xuất.

- *Nguồn kinh phí và mức hỗ trợ*

+ Ngân sách nhà nước bảo đảm tối đa 80% tổng kinh phí của mô hình, phần kinh phí còn lại do HTX đối ứng.

+ Tổng kinh phí: 32.500 triệu đồng (650 triệu đồng/mô hình; mỗi năm 6.500 triệu đồng).

- *Cơ sở tính toán:* Giai đoạn 2016-2020, thực hiện Quyết định 4752/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa, triển khai xây dựng 25 mô hình HTX điển theo Luật HTX năm 2012 đã đạt được kết quả cao và nhân ra diện rộng. Giai đoạn 2016-2020, do số lượng HTX nông nghiệp tăng và nhu cầu xây dựng các mô hình điển hình tiên tiến để nhân ra diện rộng, vì vậy tiếp tục lựa chọn 50 HTX nông nghiệp (chiếm 6,67%) để xây dựng điển mô hình HTX nông nghiệp kiểu mới với mục tiêu mở rộng loại hình dịch vụ kinh doanh của HTX, gắn với liên kết và tiêu thụ sản phẩm giữa thành viên - HTX - Doanh nghiệp; trong đó, ưu tiên thực hiện các mô hình HTX nông nghiệp gắn với sản phẩm đặc trưng làng, xã theo lợi thế của từng vùng, các HTX gắn với phát triển sản phẩm OCOP, các HTX thực hiện chuỗi liên kết bền vững. Hết năm 2025 tổng kết mô hình để nhân ra diện rộng.

2. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực

2.1. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực:

- *Đối tượng hỗ trợ:* Cán bộ quản lý và thành viên HTX nông nghiệp; cán bộ, công chức làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể cấp huyện, xã.

- *Điều kiện hỗ trợ:* Được cử đi bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ với chuyên ngành phù hợp với vị trí công tác và nhu cầu của tổ chức.

- *Số lượng tham gia:* 5.800 người (1.160 người/năm).

- *Nội dung hỗ trợ:* Chi phí đi lại, mua tài liệu của chương trình khóa học; các khoản chi phí tổ chức, quản lý lớp học; thuê hội trường; thù lao giảng viên; tham quan, khảo sát; chi phí ăn, ở theo quy định của chế độ tài chính hiện hành và bảo hiểm (nếu có).

- *Nguồn kinh phí và mức hỗ trợ*

+ Ngân sách Nhà nước đảm bảo 100% chi phí đi lại, tổ chức lớp học, quản lý lớp học; thuê hội trường; thù lao giảng viên; tham quan, khảo sát và mua tài liệu học tập; 80% chi phí ăn, ở trong quá trình tham gia lớp bồi dưỡng.

+ Tổng kinh phí: 12.760 triệu đồng (mỗi năm 2.552 triệu đồng).

- *Cơ sở tính toán:* Giai đoạn 2016-2020 kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX nông nghiệp chưa được cân đối theo đúng kế hoạch và thiếu tập trung (mới chỉ có hơn 30% số cán bộ quản lý HTX). Do đó, giai đoạn 2021-2025 cần bố trí kinh phí hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực HTX nông nghiệp để đạt mục tiêu đến năm 2025 có 100% cán bộ quản lý HTX nông nghiệp được đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức quản lý và nghiệp vụ chuyên môn, 10% thành viên HTX nông nghiệp được tham gia ít nhất 01 khóa bồi dưỡng ngắn hạn; mỗi năm tổ chức 01 lớp tập huấn ngắn hạn, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ chuyên trách cấp huyện, xã.

2.2. Hỗ trợ đưa cán bộ trẻ về làm việc tại HTX nông nghiệp:

- *Đối tượng hỗ trợ:* Cán bộ tốt nghiệp đại học, sau đại học; các HTX nông nghiệp có cán bộ trẻ về làm việc.

- *Điều kiện hỗ trợ:* Cam kết làm việc lâu dài tại HTX (tối thiểu 03 năm); tốt nghiệp các ngành phù hợp với nhu cầu của HTX.

- *Số lượng tham gia:* 05 HTX/năm.

- *Nội dung hỗ trợ:* Hỗ trợ cán bộ bằng 02 lần mức lương tối thiểu áp dụng đối với công chức, tối đa trong vòng 03 năm/cán bộ, 01 cán bộ/HTX/năm. Hỗ trợ kinh phí để HTX có cán bộ trẻ về làm việc phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ sản xuất.

- *Nguồn kinh phí:*

+ Ngân sách Nhà nước bảo đảm 100% kinh phí hỗ trợ lương, hội nghị giao ban, tập huấn, tham quan học tập mô hình, kiểm tra, giám sát; tối đa 80% kinh phí đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ sản xuất, phần kinh phí còn lại do HTX đối ứng.

+ Tổng kinh phí: 19.700 triệu đồng.

- *Cơ sở tính toán:* Giai đoạn 2018-2020, thực hiện thí điểm đưa 05 cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học về làm việc tại 05 HTX với thời hạn 03 năm đã mang lại hiệu quả rõ rệt. Trên cơ sở đánh giá kết quả thí điểm và nhu cầu sử dụng cán bộ trẻ có trình độ về làm việc của các HTX, giai đoạn 2021-2025 cần thiết tiếp tục bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

3. Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng

- *Đối tượng hỗ trợ:* Các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- *Điều kiện hỗ trợ:*

+ HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả, có tham gia vào chuỗi liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị. Ưu tiên những HTX có tỷ lệ thành viên tham gia cao hơn, ở vùng khó khăn, miền núi, hải đảo;

+ Có dự án xây dựng kết cấu hạ tầng chung phục vụ cho hoạt động sản xuất - kinh doanh của thành viên, được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư.

- *Số lượng tham gia:* 75 HTX (15 HTX/năm)

- *Nội dung hỗ trợ*

+ Hỗ trợ kinh phí cho HTX xây dựng kết cấu hạ tầng và trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mang lại lợi ích cho cộng đồng thành viên, bao gồm: Trụ sở, sân phơi, nhà kho, cửa hàng vật tư, xưởng phân loại và đóng gói sản phẩm, xưởng sơ chế - chế biến;

+ Hỗ trợ kinh phí xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng trong lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, diêm nghiệp, bao gồm: Cống, trạm bơm, giếng, đường ống dẫn nước, đập dâng, kênh, bể chứa nước, công trình trên kênh và bờ bao các loại, hệ thống cấp nước đầu mối phục vụ tưới tiết kiệm; đường trục chính giao thông nội đồng, đường ranh cản lửa, đường lâm nghiệp;

+ Công trình kết cấu hạ tầng vùng nuôi trồng thủy, hải sản bao gồm: hệ thống cấp thoát nước đầu mối (ao, bể chứa, cống, kênh, đường ống cấp, tiêu nước, trạm bơm), đê bao, kè, đường giao thông, công trình xử lý nước thải chung đối với vùng nuôi trồng thủy sản; hệ thống phao tiêu, đèn báo ranh với khu vực nuôi, hệ thống neo lồng bè; nâng cấp và phát triển lồng bè nuôi trồng hải sản tập trung của hợp tác xã nông nghiệp trên biển.

- *Nguồn kinh phí và mức hỗ trợ:*

+ Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 80% tổng kinh phí của dự án; phần kinh phí còn lại được huy động từ những nguồn đóng góp hợp pháp khác.

+ Tổng kinh phí: 67.500 triệu đồng (900 triệu đồng/dự án; mỗi năm 13.500 triệu đồng).

- *Cơ sở tính toán:* Theo báo cáo của các huyện, thị xã, thành phố đa phần các HTX nông nghiệp có cơ sở vật chất kỹ thuật nghèo nàn, nhiều HTX không có trụ sở riêng, phải nhờ vào trụ sở UBND xã, nhà văn hóa ... ; tuy nhiên, giai đoạn 2016-2020, chưa bố trí được nguồn lực riêng để các HTX đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, chủ yếu lồng ghép nguồn vốn từ Chương trình MTQG xây dựng

nông thôn mới và các chương trình, đề án khác để thực hiện. Giai đoạn 2021-2025, nhu cầu phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất của các HTX là rất lớn, nhất là nhu cầu xây dựng trụ sở làm việc nhằm đạt mục tiêu của Đề án đến năm 2025 có 90% số HTX nông nghiệp xây dựng được trụ sở làm việc; vì vậy, cần bố trí kinh phí hỗ trợ HTX phát triển kết cấu hạ tầng. Do nguồn kinh phí còn hạn hẹp, nên giai đoạn 2021-2025 đề xuất đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho khoảng 10% số lượng HTX (75 HTX).

4. Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

- *Đối tượng hỗ trợ:* Các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.
- *Điều kiện hỗ trợ:* HTX nông nghiệp có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, có số lượng từ 150 thành viên trở lên.
- *Số lượng tham gia:* 25 HTX (05 HTX/năm)
- *Nội dung hỗ trợ:* Hỗ trợ các HTX tham gia các triển lãm, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa.
- *Nguồn kinh phí và mức hỗ trợ*
 - + Ngân sách nhà nước bảo đảm 100%.
 - + Tổng kinh phí: 3.750 triệu đồng (150 triệu đồng/01HTX; mỗi năm 750 triệu đồng).
- *Cơ sở đề xuất:* Với mục đích đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại để quảng bá, giới thiệu sản phẩm; tạo sự liên kết, xây dựng mạng lưới gắn kết giữa nhà sản xuất với các đơn vị phân phối, bán lẻ, tạo cơ hội ký kết hợp đồng mua bán sản phẩm hàng hóa, chuyển giao công nghệ, liên doanh, liên kết giữa các HTX, doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm chủ lực và an toàn cho các HTX, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho các HTX trên địa bàn; giai đoạn 2021-2025 cần thiết bố trí kinh phí cho các HTX sản xuất các sản phẩm có thể mạnh xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa và tham gia các triển lãm.

5. Ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới

- *Đối tượng hỗ trợ:* Các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.
- *Điều kiện hỗ trợ:* HTX nông nghiệp có ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới.
- *Số lượng tham gia:* 25 HTX (05 HTX/năm)
- *Nội dung hỗ trợ:* Hỗ trợ các HTX triển khai các mô hình ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới theo quy định hiện hành.
- *Nguồn kinh phí và mức hỗ trợ*
 - + Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% kinh phí thực hiện mô hình; phần kinh phí còn lại do HTX đối ứng.
 - + Tổng kinh phí: 7.500 triệu đồng (300 triệu đồng/01HTX, mỗi năm 1.500 triệu đồng).

- *Cơ sở đề xuất:* Trong thời đại công nghệ 4.0, muốn phát triển nông nghiệp hiệu quả và bền vững, cần nhanh chóng áp dụng tiến bộ của khoa học và công nghệ vào tất cả các khâu của quy trình sản xuất, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm; vì vậy, giai đoạn 2021-2025, rất cần thiết bố trí kinh phí để hỗ trợ các HTX áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất và chế biến sản phẩm.

III. Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ giai đoạn 2021-2025

- Hỗ trợ xây dựng mô hình HTX kiểu mới: 32.500 triệu đồng;
- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực: 32.460 triệu đồng;
- Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng: 67.500 triệu đồng;
- Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: 3.750 triệu đồng;
- Hỗ trợ ứng dụng KHKT, công nghệ mới: 7.500 triệu đồng.

Tổng kinh phí: 143.710 triệu đồng (*một trăm bốn mươi ba tỷ, bảy trăm mười triệu đồng*).

Trong đó:

- Ngân sách nhà nước: 117.460 triệu đồng;
- + Ngân sách Trung ương: 91.460 triệu đồng;
- + Ngân sách tỉnh: 26.000 triệu đồng.
- Nguồn vốn khác: 26.250 triệu đồng.

Cụ thể từng năm:

- Năm 2021: 27.902 triệu đồng; - Năm 2022: 28.502 triệu đồng;
- Năm 2023: 29.102 triệu đồng; - Năm 2024: 29.102 triệu đồng;
- Năm 2025: 29.102 triệu đồng.

(chi tiết tại Phụ biểu 01, 02 gửi kèm)

Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, PTNT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Thị Yến